

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hestia.

Nhằm đáp ứng quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật Chứng khoán năm 2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020; mẫu Quy chế hoạt động của HĐQT được ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và căn cứ tình hình thực tế trong tổ chức, hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Hestia theo Phụ lục đính kèm tờ trình này.

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành ký và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Hestia phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Đức Định



Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2024

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành ("**Luật Doanh nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành ("**Luật Chứng khoán**");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công Ty áp dụng đối với Công Ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hestia ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") số 01/2024/ĐHĐCĐ/HAS ngày 29/6/2024.

Hội đồng quản trị ("**HDQT**") ban hành Quy chế hoạt động của HDQT Công ty cổ phần Hestia ("**Quy chế**");

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HDQT và các thành viên HDQT nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều Lệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng HDQT, các thành viên HDQT.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của HDQT

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công Ty.
2. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Chương II **THÀNH VIÊN HĐQT**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều Lệ, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công Ty và của các đơn vị trong Công Ty.
2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều Lệ và các nghĩa vụ sau:
 - Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công Ty.
 - Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
 - Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác.
 - Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công Ty, công ty con, công ty khác do Công Ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công Ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
 - Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công Ty theo quy định của pháp luật.
3. Thành viên HĐQT độc lập của Công Ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công Ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công Ty và của đơn vị trong Công Ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là năm (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều Lệ có quy định khác.

Điều 6. Cơ cấu, Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT

1. Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công Ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công Ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.
Tổng số thành viên độc lập HĐQT phải đảm bảo quy định sau:

- Có tối thiểu một (01) thành viên độc lập trong trường hợp Công Ty có số thành viên HĐQT từ ba (03) đến năm (05) thành viên;
- Có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ sáu (06) đến tám (08) thành viên;
- Có tối thiểu ba (03) thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ chín (09) đến mười một (11) thành viên.

2. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công Ty, trừ trường hợp Điều Lệ có quy định khác;
- Thành viên HĐQT của Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.
- Ngoài ra thành viên HĐQT cần có những phẩm chất như sau:
 - Có tư chất lãnh đạo, liêm chính, có trách nhiệm, chín chắn, có đạo đức; nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, các thành viên khác trong HĐQT, các cán bộ quản lý, và nhân viên của Công Ty;
 - Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý;

- Có kinh nghiệm chuyên môn và trình độ học vấn cần thiết để hoạt động một cách có hiệu quả;
- Kỹ năng giao tiếp tốt.

Điều 7. Chủ tịch HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.
2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm Tổng Giám đốc của Công Ty.
3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.
 - Chịu trách nhiệm chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị.
 - Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ.
 - Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.
4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều Lệ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.
5. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký Công Ty. Thư ký Công Ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp.
 - Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
 - Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công Ty.
 - Hỗ trợ Công Ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.
 - Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều Lệ.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên HĐQT

1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh Nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội Đồng Quản Trị;
- Có đơn từ chức (gửi đơn bằng văn bản) đến trụ sở chính của Công Ty và được chấp thuận;
- Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có hành vi vi phạm pháp luật và bị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tạm giam theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của HĐQT và HĐQT đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công Ty với tư cách là ứng viên Hội Đồng Quản Trị;
- Trường hợp khác quy định tại Điều Lệ.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều Lệ. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3).
- Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp.
- Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.
 4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công Ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHCĐ trên trang thông tin điện tử của Công Ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:
 - Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - Trình độ chuyên môn;
 - Quá trình công tác;
 - Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của Công Ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công Ty và các bên có liên quan của Công Ty;
 - Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều Lệ;
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công Ty, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công Ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định tại Điều 27 Điều Lệ.
3. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều Lệ quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.
4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều Lệ gây thiệt hại cho Công Ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công Ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công Ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc soát xét gần nhất của Công Ty với một trong các đối tượng sau:
 - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
 - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên mười (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
2. Người đại diện Công Ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều Lệ quy định một thời hạn khác; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp theo quy định tại Điều 14 Điều Lệ.
2. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều 26.1 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điều 14.3 Điều Lệ.

3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:
 - Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
 - Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
 - Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
 - Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
 - Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT;
 - Xác định thời gian và địa điểm họp;
 - Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật Doanh nghiệp;
 - Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc HĐQT

1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT.

Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

- Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều Lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty.

Chương IV

CUỘC HỌP HĐQT

Điều 15. Cuộc họp HĐQT

- Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.
- HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.
- Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:
 - Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
 - Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.
- Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 15.3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.
- Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều Lệ quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công Ty.

7. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.
8. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 15.10 Điều này;
 - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều Lệ.
9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
11. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

Điều 16. Biên bản họp HĐQT

1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- b. Thời gian, địa điểm họp;
 - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
 3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.
 4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.
 5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:
 - Báo cáo kết quả kinh doanh của Công Ty;

- Báo cáo tài chính;
 - Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công Ty;
 - Báo cáo thẩm định của Ủy ban kiểm toán.
2. Báo cáo quy định tại các khoản 17.1 Điều này phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều Lệ không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

1. Công Ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.
6. Thành viên HĐQT có thể được Công Ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều Lệ.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều Lệ không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công Ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên HĐQT của Công Ty phải kê khai cho Công Ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 19.1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công Ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công Ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công Ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HĐQT

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT

1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác

nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều Lệ và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành

Với vai trò quản trị, HĐQT ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp Ủy ban kiểm toán, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Hestia bao gồm 7 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2024.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN ĐỨC ĐỊNH

TỜ TRÌNH

V/v : Thông qua các giao dịch với bên liên quan

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hestia.

Nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị điều hành, giải quyết kịp thời các vấn đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương cho phép Công ty Cổ phần Hestia ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty Cổ phần Hestia theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP dự kiến phát sinh trong năm 2024. Tuy nhiên các giao dịch đó phải được thực hiện trên cơ sở công bằng và các điều khoản giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Đức Định

TỜ TRÌNH

V/v : Thông qua chủ trương đầu tư

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hestia.

Nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị điều hành, giải quyết kịp thời các vấn đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tăng trưởng doanh thu thông qua hoạt động mua bán, sáp nhập, mua tài sản Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hestia thông qua chủ trương đầu tư hoặc mua bán tài sản có như sau:

- Thông qua chủ trương đầu tư, mua tài sản, hợp đồng mua bán và các giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm đầu tư, tài sản đầu tư, giá trị đầu tư cụ thể, tìm kiếm đối tác đầu tư và quyết định các vấn đề khác để thực hiện có hiệu quả hoạt động đầu tư tài sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Đức Định



Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hestia;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Hestia.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu hợp nhất: 396.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 21.328.000.000 đồng.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế trong quá trình triển khai thực hiện.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Đức Định

TỜ TRÌNH

V/v : Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hestia;

Xét cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Hestia từ 03 – 11 người và căn cứ tình hình hoạt động trong thời gian tới, để đáp ứng được thực tiễn quản trị, điều hành, giám sát và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét bầu bổ sung thêm 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2020 - 2025. Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc, bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Đức Định

**THÔNG BÁO BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hestia.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hestia xin trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty Cổ phần Hestia tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

- **Số lượng thành viên bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025:** 03 thành viên.
- **Thời gian và địa điểm thực hiện bầu:** tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- **Hướng dẫn về việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị:** được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên website Công ty (<http://hestia.vn/>). Quý cổ đông xin vui lòng xem kỹ Hướng dẫn đề cử, ứng cử này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử là thành viên bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 một cách phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- **Dự thảo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:** được Hội đồng quản trị Công ty công bố, đăng tải trên website của Công ty và sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**QUY CHẾ BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2022 - 2027**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hestia.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hestia tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo các quy định sau:

Điều 1: Các quy định chung:

- Việc bầu thành viên HDQT của Công ty Cổ phần Hestia (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thực hiện theo nguyên tắc: bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- Việc bầu thành viên HDQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (“Luật Doanh nghiệp”) và Điều lệ Công ty.
- Đối tượng có quyền bầu cử bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHCĐ tại ngày 30 tháng 5 năm 2024.
- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HDQT với các nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
 - Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và được đề cử vào HDQT để thông qua tại Đại hội.
 - Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
 - Giải quyết các khiếu nại (nếu có) về bầu thành viên HDQT.

Điều 2: Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn được ứng cử, đề cử vào HDQT

- Số lượng thành viên HDQT được bầu là 03 (ba) thành viên.
- Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HDQT
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý Doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, phụ cấp từ công ty, trừ các khoản thù lao, thưởng mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.

Điều 3: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 80% đến 90% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên

2. Trường hợp số ứng cử viên HĐQT được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đề cử.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên đề bầu bổ sung vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu Công ty), hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng viên.
- Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc đề cử sở hữu cổ phiếu TTF.

2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử thành viên HĐQT phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 12h00 ngày 23 tháng 06 năm 2024 theo địa chỉ sau đây:

Địa chỉ: Công ty Cổ phần Hestia, Tầng 14 Tòa nhà Zen Tower, Số 12 Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3537 9671

3. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Đối với trường hợp đề cử cần phải ghi rõ cổ đông/ nhóm cổ đông, số lượng từng loại cổ phiếu của cổ đông/ nhóm cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử và người được đề cử (theo mẫu Công ty kèm theo Quy chế này).

4. Chỉ những hồ sơ ứng cử/ đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/ đề cử và những ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 5: Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu gồm 03 (ba) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT.

2. Nhiệm vụ của Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu:

- Công bố tại Đại hội, giải thích, hướng dẫn cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông về Quy chế bầu thành viên HĐQT.
- Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.
- Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại liên quan tới việc bầu thành viên HĐQT (nếu có).

3. Các nguyên tắc làm việc của Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu;

- Tuân thủ Quy chế này;
- Thận trọng, trung thực, công bằng, khách quan, minh bạch.

4. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

Điều 6: Thủ tục, trình tự bầu thành viên HĐQT

1. Ban bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử tại Đại hội và phát 01 (một) “phiếu bầu HĐQT cho mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Khi được phát Phiếu bầu, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu bầu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên Phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/đại diện, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu để được kiểm tra lại và xử lý kịp thời.

106
CÔ
CÔ
H
ANH

3. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn các ứng cử viên mình tin nhiệm để bầu trong danh sách các ứng cử viên đã ghi sẵn trên mỗi phiếu bầu và thực hiện bầu thành viên HĐQT theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 8 Quy chế này.

4. Trong trường hợp viết sai trên Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông không được tẩy xóa mà phải đề nghị Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu đổi lại Phiếu bầu mới.

5. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn tất việc điền vào Phiếu bầu, ký tên trên Phiếu bầu và bỏ vào Hòm phiếu do Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị sẵn.

Điều 7: Phiếu bầu thành viên HĐQT

1. Phiếu bầu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và bao gồm các nội dung, đặc điểm sau:

a. Thông tin về cổ đông và cổ phần: Mã cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần sở hữu; Số cổ phần được ủy quyền; cổ đông đại diện sở hữu; Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền; Tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết.

b. Danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT.

c. Được đóng dấu treo của Công ty (đóng dấu ở phía trên, bên góc trái của phiếu).

2. Phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu và không được tính vào kết quả bầu cử. Các Phiếu bầu không hợp lệ bao gồm:

a. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty.

b. Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

c. Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT theo quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

d. Phiếu bầu ghi thêm tên những người ngoài danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

e. Phiếu bầu có tổng cộng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông chọn lớn hơn tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông.

f. Phiếu bầu nộp cho Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc vào hòm phiếu đã được niêm phong.

g. Phiếu bầu thiếu chữ ký hợp lệ của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc có chữ ký nhưng không hợp lệ, không được ký bởi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

h. Phiếu bầu không sử dụng một trong hai phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 8 hoặc sử dụng cả hai phương thức đó.

Điều 8: Phương thức bầu dồn phiếu

1. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền lựa chọn thực hiện theo một trong hai phương thức bầu dồn phiếu sau đây:

a. Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên.

Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu gạch chéo (X) vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột “Cách 1: Bầu dồn đều”. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn (x) số thành viên được bầu HĐQT.

b. Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên.

Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được lựa chọn tại cột “Cách 2: Bầu phân bổ”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

2. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu nêu tại Khoản 1 Điều này để đảm bảo Phiếu bầu là hợp lệ.

3. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết ghi ở phần thông tin cổ đông.

4. Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của HĐQT.

5. Ví dụ minh họa:

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu 03 (ba) thành viên HĐQT, có 03 ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT.
- Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần.
- Tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu bầu.
- Cổ đông Nguyễn Văn A có quyền lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu và điền như sau để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu bầu:

Cách 1: Bầu dồn đều (chọn 03 ứng cử viên được bầu HĐQT)

| Mã số | Họ và tên ứng viên | Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào 03 ô trống) | Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu) |
|-------|--------------------|--|---|
| 01 | Ứng viên 1 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 02 | Ứng viên 2 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 03 | Ứng viên 3 | <input checked="" type="checkbox"/> | |

Cách 2: Bầu phân bổ

Trường hợp 1: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

| Mã số | Họ và tên ứng viên | Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào 03 ô trống) | Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu) |
|-------|--------------------|--|---|
| 01 | Ứng viên 1 | <input type="checkbox"/> | 500 |
| 02 | Ứng viên 2 | <input type="checkbox"/> | 2000 |

| | | | |
|----|------------|--------------------------|-----|
| 03 | Ứng viên 3 | <input type="checkbox"/> | 500 |
|----|------------|--------------------------|-----|

Trường hợp 2: Bầu dồn hết phiếu cho một ứng cử viên

| Mã số | Họ và tên ứng viên | Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào ô trống) | Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu) |
|-------|--------------------|--|--|
| 01 | Ứng viên 1 | <input type="checkbox"/> | |
| 02 | Ứng viên 2 | <input type="checkbox"/> | 3.000 |
| 03 | Ứng viên 3 | <input type="checkbox"/> | |

Điều 9: Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu được Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được thực hiện ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông.
- Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu kiểm đếm toàn bộ Phiếu bầu được bỏ vào Hòm phiếu, xác định số phiếu hợp lệ và không hợp lệ theo quy định, thống kê số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên theo từng Phiếu bầu để tổng hợp kết quả kiểm phiếu.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu. Trưởng Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản này ngay tại Đại hội.
- Sau khi công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu niêm phong toàn bộ Phiếu bầu đã được kiểm đếm và bàn giao Biên bản này cùng với các Phiếu bầu (đã được niêm phong) cho Thư ký Đại hội.
- Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm tra Phiếu bầu thành viên HĐQT nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

Điều 10: Điều kiện trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao đến thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định.
- Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho HĐQT, Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên theo quy định.
- Trường hợp phải lựa chọn một trong hai ứng viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tịch tọa quyết định theo một phương thức mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

Điều 11: Các quy định khác

- Mọi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc bầu thành viên HĐQT.
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2024.

Nơi nhận:

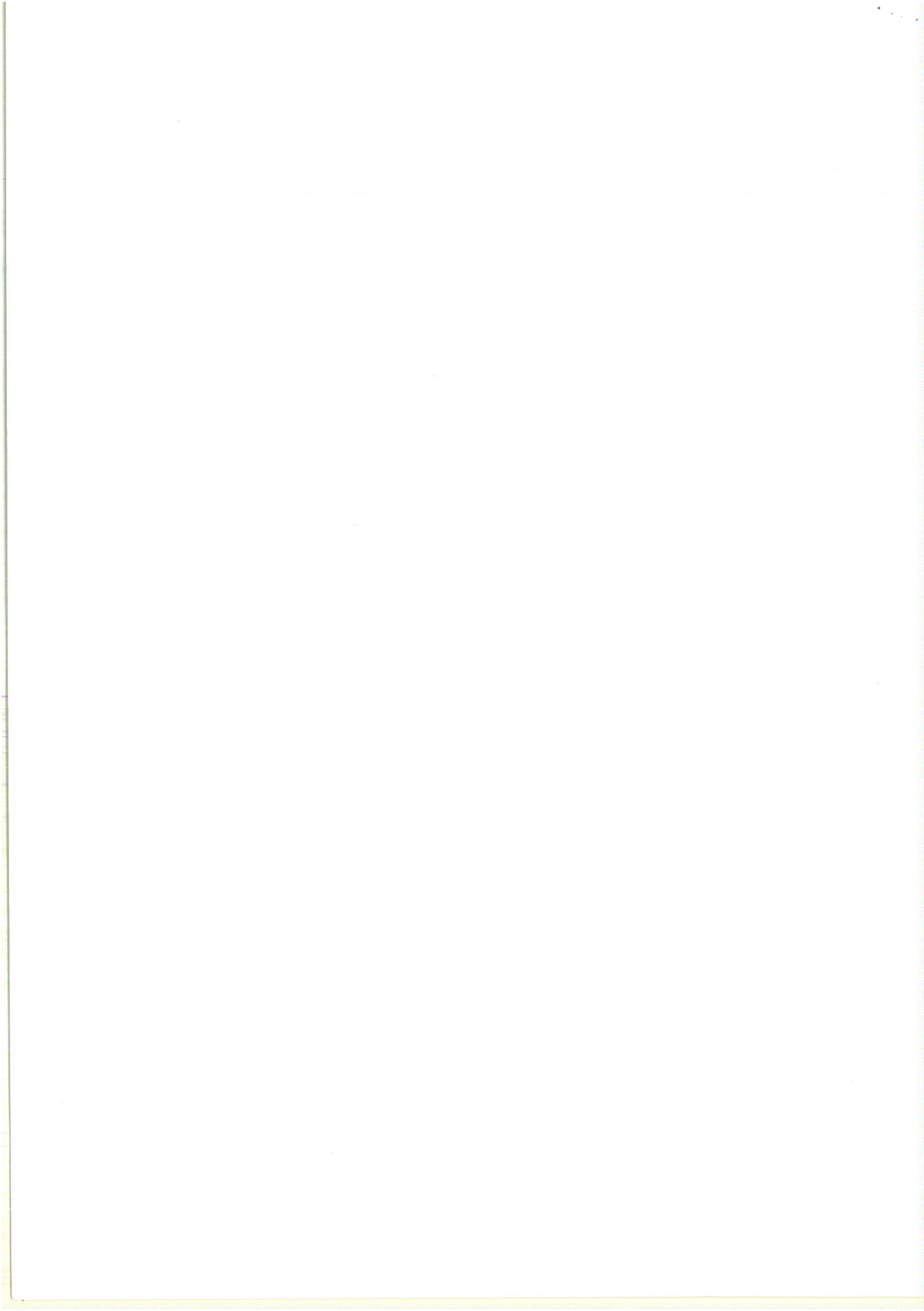
- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ ĐHĐCĐ 2024.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Định





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): Lã Giang Trung

CCCD số: 035081000144

Ngày cấp: 10/04/2015

Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: 4.782.250 cổ phần (Bằng chữ: Bốn triệu bảy trăm tám mươi hai ngàn hai trăm năm mươi cổ phần)

Tương ứng: 60,745% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hestia cho tôi được đề cử:

1. Ông: Huỳnh Thanh Phước

CCCD số: 052094007509

Địa chỉ thường trú: 412 Ngô Gia Tự, Bình Định, thị xã An Nhơn, Bình Định.

Trình độ học vấn: 12/12

Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng

2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo

CCCD số: 052187000277

Địa chỉ thường trú: 364/68 Dương Quảng Hàm, phường 5, Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Trình độ học vấn: 12/12

Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng

3. Bà: Nguyễn Thị Duy Hòa

CCCD số: 052180014243

Địa chỉ thường trú: 198/39 Thoại Ngọc Hầu, Thạnh Phú, Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Trình độ học vấn: 12/12

Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hestia nhiệm kỳ 2020 - 2025 được bầu bổ sung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Trân trọng cảm ơn.

Người được đề cử

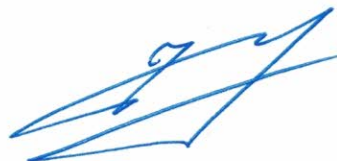
(Ký và ghi rõ họ tên)



Huỳnh Thanh Phước

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Người đề cử



Lê Giang Trung



Nguyễn Thị Thanh Thảo



Nguyễn Thị Duy Hòa

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- CMND/CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng viên;

Đơn ứng cử cùng các hồ sơ gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 12h00 ngày 23/06/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hestia

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hestia

Tôi tên là: **Lã Giang Trung**

CCCD số: 035081000144

Cấp ngày: 10/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát

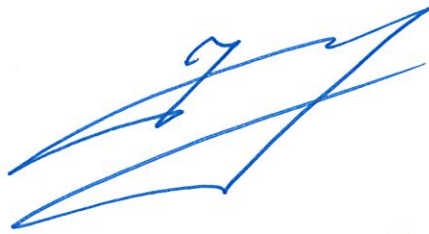
Hiện đang giữ chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hestia nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Vi lý do cá nhân không thể đảm bảo đủ khả năng và thời gian thực hiện đảm nhiệm vai trò Thành viên HDQT, nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Hestia xin được từ nhiệm vai trò Thành viên HDQT của tôi tại Công ty.

Kính mong ĐHĐCĐ và HDQT Công ty xem xét và thông qua đơn từ nhiệm của tôi.

Trân trọng cảm ơn.

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Lã Giang Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Duy Hòa
2. Giới tính: Nữ
3. CCCD số: 052180014243
4. Ngày tháng năm sinh: 01/09/1980
5. Nơi sinh: Bình Định, Vietnam
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Đập Đá, Thị Xã An Nhơn, Bình Định
9. Địa chỉ: 198/39 Thoại Ngọc Hầu, Phú Thạnh, Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh
10. Số điện thoại: 0903 043 677
11. Email: ntduyhoa@gmail.com
12. Trình độ văn hóa: 12/12
13. Trình độ chuyên môn:
14. Quá trình công tác:

| Tháng, năm | Chức vụ, Đơn vị công tác |
|-------------------|--|
| T7/2018 - nay | Điều hành Công Ty TNHH Thực Phẩm Quang Anh |

15. Chức vụ công tác hiện nay: Giám Đốc
16. Số cổ phiếu HSA đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan (*tính theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 15/09/2023*): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
17. Lợi ích liên quan với Công ty: Không có.
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có.
19. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
20. Năng lực nổi bật: Quản trị điều hành doanh nghiệp.

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Người khai

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'hmm', written over a horizontal line.

Nguyễn Thị Duy Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: HUỲNH THANH PHƯỚC
2. Giới tính: Nam
3. CCCD số: 052094007509
4. Ngày tháng năm sinh: 04/01/1994
5. Nơi sinh: Bình Định, Vietnam
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Phước Hoà, Tuy Phước, Bình Định
9. Địa chỉ: 242/31 Tôn Đản, Phường 8, Quận 4, Tp Hồ Chí Minh
10. Số điện thoại: 0907 495 024
11. Email: phuochuynhthanh@gmail.com
12. Trình độ văn hóa: 12/12
13. Trình độ chuyên môn:
14. Quá trình công tác:

| Tháng, năm | Chức vụ, Đơn vị công tác |
|-------------|---|
| 2016 - 2019 | Công tác tại CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH THUẾ VÀ TƯ VẤN KPMG |
| 2020-2021 | Cong tác tại CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG |
| 2022 - nay | Đại diện pháp luật tại CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM J&J |

15. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc
16. Số cổ phiếu HSA đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan (*tính theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 15/09/2023*): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
17. Lợi ích liên quan với Công ty: Không có.
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có.
19. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

20. Năng lực nổi bật: Kế toán tài chính

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Người khai



Huỳnh Thanh Phước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Thảo
2. Giới tính: Nữ
3. CCCD số: 052187000277
4. Ngày tháng năm sinh: 06/09/1987
5. Nơi sinh: Bình Định, Vietnam
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Bình Định
9. Địa chỉ: 364/68 Dương Quảng Hàm ,phường 5, Gò Vấp ,Hồ Chí Minh
10. Số điện thoại: 0972 7777171
11. Email: thaontt6987@gmail.com
12. Trình độ văn hóa: 12/12
13. Trình độ chuyên môn: kinh doanh xuất nhập khẩu .
14. Quá trình công tác:

| Tháng, năm | Chức vụ, Đơn vị công tác |
|----------------|--|
| T12/2021 - nay | Điều hành Công Ty TNHH Thương mại Thực Phẩm Khôi An Nguyên |

15. Chức vụ công tác hiện nay: Giám Đốc
16. Số cổ phiếu HSA đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan (*tính theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 15/09/2023*): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
17. Lợi ích liên quan với Công ty: Không có.
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có.
19. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
20. Năng lực nổi bật: Quản trị điều hành doanh nghiệp.

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Người khai



Nguyễn Thị Thanh Thảo